

HỆ THỐNG AN SINH XÃ HỘI TÂY BAN NHA

Trịnh Thành Vinh
Viện Nghiên cứu Châu Âu

Kể từ năm 1975, sau khi chế độ độc tài ở Tây Ban Nha được thay bằng nền dân chủ, và đặc biệt khi Tây Ban Nha gia nhập Liên minh Châu Âu năm 1986, đất nước Tây Ban Nha đã có sự phát triển mạnh mẽ cả về kinh tế, dân chủ và phúc lợi xã hội. Chính phủ Tây Ban Nha đã lựa chọn con đường phát triển kinh tế đồng thời với việc nâng cao đời sống xã hội. Hệ thống an sinh xã hội Tây Ban Nha vì thế được quan tâm phát triển ngay từ đầu. Cho đến nay, hệ thống an sinh xã hội Tây Ban Nha đã có đóng góp quan trọng cho đời sống người dân, đặc biệt là những người nghèo, những người không may mắn, góp phần giảm bất bình đẳng trong xã hội. Bài viết này giới thiệu khái quát về sự ra đời, hoạt động và phát triển cũng như những đóng góp của hệ thống an sinh xã hội Tây Ban Nha cho xã hội.

1. Khái quát sự hình thành hệ thống an sinh xã hội Tây Ban Nha

Hệ thống an sinh xã hội Tây Ban Nha lúc đầu theo mô hình Bi-Xmac, dựa trên nguyên tắc bảo hiểm đối với người mắc bệnh tật và bảo hiểm bắt buộc với người cao tuổi, cho những người thu nhập thấp và được những đóng góp xã hội tài trợ. Sau Chiến tranh thế giới thứ Hai, hệ thống an sinh xã hội Tây Ban Nha chịu tác động của kế hoạch

Beveridge của Anh, theo nguyên tắc bảo hiểm đối với mọi người. Trong vòng ba mươi năm trở lại đây, Tây Ban Nha tiếp tục cải cách và thống nhất lại hệ thống bảo hiểm xã hội để hệ thống này trở nên phổ biến hơn. Sau khi Luật về Tai nạn lao động của công nhân ra đời, việc bảo hộ tai nạn lao động trở nên bắt buộc với tất cả những người chủ thuê lao động. Từ đó về sau, hàng loạt các loại bảo hiểm ở Tây Ban Nha được hình thành và phát triển. Từ năm 1953 đến 1962, đã xuất hiện nhiều chế độ bảo hiểm đặc thù trong các ngành khác nhau. Năm 1961, chế độ bảo hiểm thất nghiệp được hình thành. Năm 1963, Bộ luật khung về An sinh xã hội ra đời, thống nhất hệ thống an sinh xã hội Tây Ban Nha và phổ cập bảo hiểm xã hội cho tất cả những người lao động, mở rộng hoạt động bảo hiểm và thay đổi hệ thống đóng góp bảo hiểm. Bộ luật bảo hiểm chung năm 1974 đã thừa nhận quyền của người dân Tây Ban Nha về an sinh xã hội và quỹ an sinh xã hội được giao cho các tổ chức công quản lý và đặt dưới sự bảo trợ của nhà nước.

2. Các tổ chức trong hệ thống an sinh xã hội Tây Ban Nha

Có rất nhiều tổ chức tham gia vào quá trình vận hành của hệ thống an sinh xã hội Tây Ban Nha như: Viện quốc gia về An sinh

xã hội (INSS) lo quản lý và quản trị hành chính, tiền lương hưu và thương tật, tai nạn, đền bù ốm đau, sinh nở và trợ cấp gia đình. Kho bạc của Hệ thống an sinh xã hội (Tresoreria General de la Seguridad Social) có nhiệm vụ đăng ký doanh nghiệp, cấp giấy phép, nhập sổ và xóa sổ tên các lao động, kho bạc quản lý và kiểm tra việc đóng góp bảo hiểm, quản lý các nguồn tài chính, thu nhận các khoản đóng góp thất nghiệp, thu góp quỹ thất nghiệp, đảm bảo lương và tổ chức khuyến góp cho Quỹ An sinh xã hội. Viện quốc gia về Việc làm (INEM) có thẩm quyền về việc làm, đào tạo, chuyển đổi nghề nghiệp và chi trả trợ cấp thất nghiệp. Việc quản lý gồm đại diện hành chính, nhà nước, tổ chức công đoàn và đại diện giới chủ. Tổ chức Hội tương tế về tai nạn nghề nghiệp và bệnh tật là tổ chức phi lợi nhuận. Ngoài sự hợp tác quản lý tai nạn lao động và bệnh tật, Hội còn tham gia bảo vệ và quản lý quỹ tạm thời khi cần thiết. Các doanh nghiệp cũng tham gia vào quản lý Quỹ An sinh xã hội để bảo đảm chi trả hoặc bồi thường hàng ngày. Viện Xã hội hàng hải (ISM) với chức năng bảo hiểm trong lĩnh vực hàng hải, đánh bắt cá và tổ chức quản lý hệ thống đặc biệt về an sinh xã hội của ngư dân biển. Viện Người cao tuổi và các Dịch vụ xã hội (IMSERSO), có tư cách quản lý và quản trị hệ thống dịch vụ của hệ thống an sinh xã hội. IMSERSO cũng quản lý các công tác dịch vụ, giúp đỡ và trợ cấp không hoàn lại. Cuối cùng là Viện Y tế Quốc gia và Tiêu dùng (INSALUD), là tổ chức quản lý thanh toán về bảo hiểm y tế. INSALUD đã chuyển mọi chức năng của

minh cho các cộng đồng tự trị, trừ các thành phố của Ceuta và Melilla. Tổ chức này thanh toán các bảo hiểm y tế cho những người được bảo hiểm xã hội và cho cả những người không có thu nhập.

3. Đóng góp cho hệ thống an sinh xã hội Tây Ban Nha

Do hệ thống an sinh xã hội Tây Ban Nha được hình thành trên cơ sở phân phối bảo hiểm đối với mọi trường hợp, nên những khoản thu từ bảo hiểm xã hội chiếm phần chủ yếu trong chi trả, còn lại là từ thuế. Từ năm 1989 đã có sự thay đổi. Việc chi trả bảo hiểm cho những người tham gia đóng bảo hiểm chủ yếu là từ quỹ đóng góp bảo hiểm, còn đối với những người không đóng góp thì do ngân sách của nhà nước chi. Sự đóng góp bắt buộc là yêu cầu đối với người làm thuê và người chủ, trừ bảo hiểm tai nạn lao động và ốm đau sẽ do người chủ chịu trách nhiệm hoàn toàn. Người chủ phải chịu trách nhiệm về việc đóng góp bảo hiểm cho cả chủ và thợ. Bộ luật chung về An sinh xã hội có những giới hạn đóng góp tối thiểu và tối đa. Việc đóng góp được giới hạn bởi mức hạn định, có hạn định hàng tháng và hàng ngày. Việc đóng góp vào Quỹ An sinh xã hội không tính theo cá nhân mà theo tỷ lệ chung như nhau cho tất cả mọi người. Đóng bảo hiểm tai nạn lao động là do người chủ đảm nhiệm, với mức hạn định cao hơn và không phụ thuộc vào địa vị nghề nghiệp. Số tiền đóng góp bảo hiểm tai nạn lao động phụ thuộc vào mức độ rủi ro của mỗi loại hoạt động, công việc hoặc ngành nghề. Việc chi trả tiền bảo hiểm đối với những trường hợp

không tham gia đóng góp, chi trả bảo hiểm y tế, tăng mức trợ cấp tối thiểu, phụ cấp cho trẻ em tàn tật và trợ cấp cho trẻ em còn phải nuôi dạy là do ngân sách của Chính phủ tài trợ. Còn đối với những chế độ đặc biệt, mức đóng góp và tỷ lệ áp dụng sẽ phụ thuộc vào từng chế độ cụ thể.

4. Các dịch vụ bảo hiểm

Hệ thống an sinh xã hội của Tây Ban Nha rất đa dạng, phong phú với nhiều loại bảo hiểm khác nhau. Điều này góp phần làm cho người dân Tây Ban Nha có nhiều cơ hội lựa chọn các loại bảo hiểm cho phù hợp với bản thân mình, đồng thời có thể sử dụng nhiều dịch vụ bảo hiểm cùng một lúc. Càng ngày hệ thống an sinh xã hội Tây Ban Nha càng được hoàn thiện hơn với rất nhiều loại bảo hiểm với những quy định cụ thể và rõ ràng.

Bảo hiểm bệnh tật và sinh nở. Với những trường hợp được thanh toán bằng hiện vật, tức là được cung cấp miễn phí các dịch vụ y tế và thuốc thang để giữ gìn hoặc hồi phục sức khỏe. Quỹ bảo hiểm này không thanh toán cho những người khám bệnh tư nhân. Những người được hưởng quyền lợi trợ cấp bằng hiện vật về bảo hiểm bệnh tật là: những người đăng ký và ghi danh hoặc trường hợp tương tự, về hưu, người nhận trợ cấp định kỳ và những người có thu nhập không bằng hai lần tiền lương tối thiểu; những người có quyền hưởng trợ cấp của người đi làm, không làm việc và sống cùng cũng sẽ được hưởng trợ cấp; những người không có tài sản cao hơn gấp hai lần so với

tiền lương tối thiểu; những người ly dị hoặc chia tay không được hưởng chế độ y tế của vợ hoặc chồng và con cháu của người được hưởng quyền lợi và không có quyền lợi riêng.

Những người được hưởng bảo hiểm bệnh tật và sinh nở này phải có thẻ y tế cá nhân, và được áp dụng kể từ ngày đăng ký. Còn những người được hưởng trợ cấp thanh toán chi phí khám chữa bệnh là những người về hưu, những người còn hoạt động và có quyền hưởng những chăm sóc y tế trong lúc chờ một bảo hiểm khác thay thế, những người lao động hết hạn nhận bảo hiểm thất nghiệp nếu vẫn đăng ký với trung tâm việc làm, những người ngừng tham gia vào chế độ chung có thể tiếp tục hưởng các dịch vụ chăm sóc y tế. Những công dân ngừng gia nhập vào chế độ mà không hoàn thành thời kỳ đăng ký vẫn có thể hưởng chăm sóc y tế và bắt đầu được miễn trước ngày bị xóa tên. Thanh toán bảo hiểm y tế gồm các dịch vụ y tế chung ở các trung tâm hoặc ở nhà người bị đau ốm, chữa bệnh cho phụ nữ, trẻ em, người lớn và người cao tuổi. Về sinh nở, việc trợ cấp bao gồm: theo dõi trong thời gian mang bầu, phụ tá lúc đỡ đẻ và sau khi đẻ và cả khi có những sự cố bệnh lý và phải nằm viện.

Người được hưởng chế độ bảo hiểm có thể tự do chọn thầy thuốc đa khoa, và có thể được khám chữa tại nhà nếu người bệnh không đủ sức đến phòng khám và không phải trả thù lao cho bác sĩ. Việc nằm viện do phẫu thuật là miễn phí nếu các bệnh viện tư nhân và công có thỏa ước với Viện Quốc gia

về An sinh xã hội. Nếu người bệnh cần điều trị hoặc chẩn đoán thì việc nằm viện trong một cơ sở y tế phải được chứng minh. Trong trường hợp cấp cứu khẩn cấp tại bệnh viện tư, người bệnh sẽ được hoàn tiền. Việc hoàn tiền này chỉ áp dụng cho những trường hợp đặc biệt. Tiền thuốc được thanh toán phải được ghi vào đơn, và sẽ không thanh toán cho các trường hợp vệ sinh, triệu trứng da liễu hay cung cấp thức ăn dinh dưỡng.

Những người được hưởng trợ cấp bằng tiền là những người có đăng ký và ghi danh. Thời kỳ tập sự là 180 ngày trong 5 năm kể từ ngày mất khả năng lao động. Số tiền trợ cấp là 60% “mức điều tiết” cho thời hạn từ ngày thứ tư và thứ hai mươi khi bị bệnh hoặc tai nạn, 75% kể từ ngày nghỉ việc thứ 21 trở đi. Người chủ chi trả phụ cấp nghỉ lao động từ ngày thứ tư cho đến ngày thứ 15. “Mức điều tiết” được xác định khi chia tiền lương tháng trước và hôm nghỉ làm làm cơ sở trợ cấp, với số ngày làm việc tương ứng với tiền đóng góp. Khi bị ốm, việc chi trả trợ cấp sẽ thực hiện trong vòng 12 tháng; thời hạn chi trả này có thể gia hạn thêm 6 tháng nữa. Sau 18 tháng, việc mất khả năng lao động tạm thời sẽ chuyển sang mất khả năng lao động vĩnh viễn, nhưng qua việc khám bệnh xét trong thời hạn là 3 tháng. Trợ cấp về bảo hiểm sinh nờ được áp dụng ngay từ khi sinh nờ, nhận con nuôi hoặc tiếp nhận một đứa trẻ. Đàn ông hoặc phụ nữ đều có thể được hưởng trợ cấp này. Khi sinh nờ, thời gian nghỉ đẻ sẽ được kéo dài thêm 2 tuần cho mỗi đứa trẻ. Khi nhận con nuôi hoặc tiếp nhận đứa trẻ dưới 6 tuổi, thời gian phụ cấp là 6 tuần. Khi

nhận nhiều đứa trẻ, thời gian nghỉ phép sẽ là 2 tuần nữa cho mỗi đứa trẻ bắt đầu từ đứa thứ hai.

Bảo hiểm mất khả năng lao động và mất khả năng lao động vĩnh viễn. Người lao động sau khi được kiểm tra mà khả năng lao động tiếp tục bị giảm sút có thể yêu cầu được hưởng trợ cấp tàn tật nếu bị suy giảm khả năng lao động tới 33% .

Để được hưởng trợ cấp tàn tật, người lao động phải dưới 65 tuổi và không đủ điều kiện để được trợ cấp tuổi già. Việc mất khả năng lao động vĩnh viễn dù bất kể nguyên nhân nào, sẽ được xếp theo các mức độ. Khi mất khả năng lao động một phần, phải chứng minh được phần đã đóng góp bảo hiểm trước khi bị tai nạn. Thời gian tối thiểu để được hưởng trợ cấp phụ thuộc vào số tuổi khi bị tàn tật. Nếu đương sự không là thành viên của tổ chức mà xảy ra tai nạn thì được hưởng trợ cấp mất khả năng lao động vĩnh viễn nếu có đóng bảo hiểm trước 15 năm xảy ra tai nạn; nếu ở độ tuổi 65 mà bị tai nạn sẽ không được hưởng trợ cấp này. Số tiền trợ cấp được tính theo phần trăm của tỷ lệ tàn tật và tỷ lệ mất khả năng lao động.

Số tiền trợ cấp tính theo phần trăm của tỷ lệ tàn tật. Nếu người bị tai nạn đang trong thời kỳ được bảo hiểm khi xảy ra tai nạn, mức tính như sau: chia số tiền đã đóng bảo hiểm trong khoảng thời gian liên tiếp 24 tháng trong 7 năm trước thành 28 phần và nhân với hệ số 1,1666. Nếu người bị tai nạn hết thời hạn hoặc không tham gia đóng bảo hiểm khi xảy ra tai nạn, mức tính sẽ chia với

112 dựa theo số tiền đóng bảo hiểm của 96 tuần trước khi xảy ra tai nạn rồi nhân với hệ số 1,1666.

Số tiền trợ cấp tính theo tỷ lệ mất khả năng lao động: Khi mất khả năng lao động vĩnh viễn, tỷ lệ áp dụng mức tính cơ sở được quy định là 55%, với 100% khi mất khả năng lao động hoàn toàn và 150% cho người bị tàn tật cần trợ giúp của người thứ ba. Đối với những người dưới 60 tuổi thì được trả một khoản riêng tương đương với 84 tháng trợ cấp. Với những người trên 65 tuổi và không được hưởng trợ cấp lương hưu, tỷ lệ sẽ là 50%, độc lập với khả năng mất lao động.

Những cải cách về lương hưu: Hệ thống lương hưu trong hệ thống an sinh xã hội được chia thành hai loại: trợ cấp cho người không đóng góp bảo hiểm và không có thu nhập; trợ cấp cho người có đóng góp bảo hiểm. Theo Hiệp ước Toledo, Tây Ban Nha muốn mọi công dân phải được trợ cấp lương hưu, với tỷ lệ tương ứng giữa tiền trợ cấp và thời gian làm việc trong suốt thời kỳ công tác. Quy định tuổi được hưởng lương hưu ở Tây Ban Nha là 65 tuổi, nhưng cũng có thể được về hưu trước tuổi quy định. Tuy nhiên, từ 01 tháng 01 năm 2002, có thể về hưu trước tuổi quy định là vào 61 tuổi, nhưng người đó phải chứng minh được là đã 30 năm đóng góp và mức được tính bảo hiểm của họ sẽ được tính theo hệ số giữa 8% và 6%. Để có tiền lương hưu, người lao động phải có 15 năm đóng bảo hiểm với ít nhất 2 năm trong 15 năm trước khi xảy ra tai nạn và phải tạm ngừng lao động một phần hoặc hoàn toàn. Tiền lương hưu được tính bằng

cách chia mức đóng góp bảo hiểm trong 180 tháng trước khi về hưu cho 210 rồi nhân với hệ số qui định. Khi về hưu trước tuổi quy định, số tiền trợ cấp sẽ giảm từ 8% hoặc 6% mỗi năm cho tới 65 tuổi thì thôi. Trái lại, nếu trên 65 tuổi mới về hưu và có 35 năm đóng bảo hiểm, sẽ tăng 2% mỗi năm. Số tiền tối thiểu được đảm bảo phụ thuộc vào hoàn cảnh gia đình, tuổi tác. Trong trường hợp nghỉ hưu hoàn toàn, tiền trợ cấp sẽ không cộng vào với một khoản nào khác. Khi nghỉ hưu một phần, người lao động vẫn có thể được hưởng lương hưu trí một phần và tiền lương mà họ kiếm được do lao động bán thời gian. Những trợ cấp về an sinh xã hội có thể được bổ sung với các chế độ tiết kiệm cá nhân hoặc tập thể.

Bảo hiểm sống và chết dành cho những người lao động đăng ký và ghi danh. Những người tàn tật tạm thời và người được hưởng trợ cấp lương hưu hoặc tàn tật vĩnh viễn có thể đăng ký vào quỹ trợ cấp cho người còn sống. Nếu chết do bệnh tật thì người quá cố đã đóng bảo hiểm 500 ngày trong 05 năm trước khi chết có thể nhận bảo hiểm; nếu người chết do tai nạn lao động hoặc bệnh hiểm nghèo, không cần một điều kiện đóng bảo hiểm nào; nếu người chết không tham gia vào chế độ nào hoặc tương tự thì phải chứng minh là đã đóng bảo hiểm 15 năm trong suốt thời gian làm việc. Trợ cấp bảo hiểm sống và chết bao gồm trợ cấp cho quả phụ và trợ cấp trẻ mồ côi. Người hưởng trợ cấp của người quá cố là chồng hoặc vợ và nếu cần thiết, những người chồng hoặc vợ trước đó (nếu có). Trợ cấp cũng sẽ dành cho

những đứa trẻ dưới 18 tuổi hoặc không hạn chế số tuổi nếu trẻ đó bị bệnh tật hoặc tàn tật hoàn toàn. Cho đến năm 18 tuổi, đứa trẻ có thể được bổ sung trợ cấp mồ côi.

Bảo hiểm tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp: Những trợ cấp bảo hiểm tai nạn lao động cũng giống như những bảo hiểm cho ốm đau hoặc tai nạn bình thường. Tai nạn lao động là tất cả các tai nạn xảy ra trong lúc làm việc và người làm thuê thực hiện công việc dưới sự chỉ đạo của người chủ của mình và trên quãng đường đi lại từ nhà tới nơi làm việc. Nhân viên bị tai nạn hoặc bị bệnh tật làm họ mất khả năng lao động, được hưởng tiền trợ cấp mất khả năng lao động tạm thời. Việc trợ cấp tiền mặt được bảo đảm mà không cần một điều kiện tiên quyết nào và chỉ cần nhân viên đó bị tai nạn khi làm việc.

Trợ cấp tiền mặt cho những người mất khả năng lao động tạm thời: Trong thời gian nghỉ, người bị tai nạn được nhận 75% số lương hàng ngày kể từ ngày nghỉ việc, trợ cấp này kéo dài tới 12 tháng và thêm 6 tháng nếu kết quả khám bệnh cho thấy người bệnh sẽ được phục hồi và sẽ đi làm một thời gian sau đó. Trường hợp bị ốm nặng, thời gian theo dõi có thể được bổ sung thêm. Trường hợp bị mất khả năng lao động vĩnh viễn: Khi người lao động sau khi trải qua các chạy chữa, tiếp tục có biểu hiện mất khả năng lao động được hưởng trợ cấp tàn tật nếu khả năng làm việc chỉ còn dưới 33%.

Để được hưởng trợ cấp, người lao động phải tham gia đóng bảo hiểm, hoặc được coi như đã thực hiện việc đóng góp bảo hiểm

trong trường hợp bị tai nạn lao động hay bị bệnh nghề nghiệp. Trong trường hợp người lao động bị chết do tai nạn lao động, người chồng hoặc vợ hoặc trẻ mồ côi sẽ được hưởng trợ cấp với số tiền bằng với mức tính cơ sở nhân với tỷ lệ thanh lý tiền đóng bảo hiểm. Người hưởng trợ cấp của người quá cố là chồng hoặc vợ và có thể cả những người chồng hoặc vợ trước đó nếu có. Những đứa trẻ dưới 18 tuổi hoặc không hạn chế số tuổi nếu trẻ đó bị bệnh tật hoặc tàn tật sẽ được nhận trợ cấp. Sau 18 tuổi, đứa trẻ không có nghề nghiệp gì hoặc thu nhập thấp hơn 75% lương tối thiểu, sẽ được hưởng trợ cấp cho đến năm 22 tuổi khi mồ côi bố hoặc mẹ hoặc 24 tuổi khi mồ côi cả hai. Những thành viên được hưởng 20% trợ cấp của mức tính cơ sở là những người con, anh em chị mồ côi dưới 18 tuổi, trừ khi bị mất khả năng lao động vĩnh viễn và tuyệt đối, mẹ và các bà mẹ góa chồng, đứa trẻ hay anh chị em của người được hưởng trợ cấp lương hưu. Những người được hưởng trợ cấp tạm thời là các con, anh chị em hơn 22 tuổi, độc thân, góa chồng, góa vợ, ly thân hoặc ly dị đã sống cùng người quá cố 2 năm trước khi chết, không đóng bảo hiểm và không có đủ thu nhập để sống. Khoản tiền bồi thường đặc biệt này là trả lương hưu hàng tháng: 6 tháng lương cho vợ hoặc chồng, 1 tháng cho mỗi trẻ mồ côi và nếu không có vợ hoặc chồng còn sống mà được hưởng bồi thường, 6 tháng lương đó được chia cho mỗi đứa trẻ, 9 tháng lương cho gia đình nếu chỉ còn ông hoặc bà, hoặc 12 tháng lương nếu cả hai bố mẹ còn sống với điều kiện không còn họ hàng thân thiết nào hưởng trợ cấp.

Bảo hiểm thất nghiệp: Để hưởng trợ cấp thất nghiệp, người lao động phải đăng ký tại các cơ quan dịch vụ việc làm và báo cho họ biết, không cố ý bỏ việc, có đủ khả năng làm việc, có đăng ký và ghi danh vào hệ thống an sinh xã hội khi xảy ra rủi ro, chưa đủ tuổi để hưởng trợ cấp lương hưu và chứng minh đóng thuế đủ 360 ngày trong sáu năm trước khi bị thất nghiệp. Số tiền trợ cấp tối đa phụ thuộc vào số trẻ em, với các mức khác nhau. Để nhận trợ cấp, người lao động phải đăng ký tại các dịch vụ việc làm, không mở trợ cấp bảo hiểm thất nghiệp hoặc hết hạn và không có thu nhập cao hơn 75% của mức thu nhập bình quân. Trợ cấp gia đình được chi trả cho con cái của người đóng bảo hiểm dưới 18 tuổi hoặc không hạn chế số tuổi nếu đứa trẻ đó bị tàn tật hoặc trên 65% so với mức đóng góp cũng như ở mức không đóng góp nào. Phụ cấp gia đình được áp dụng là có điều kiện nếu đứa trẻ không bị tàn tật và khi đứa trẻ bị tàn tật, tiền trợ cấp sẽ được chuyển cho người đang đi làm. Những gia đình nào có từ hai con trở lên và thu nhập không vượt quá mức quy định sẽ được hưởng phụ cấp gia đình. Nếu người mẹ sinh đẻ hai con thì sẽ được hưởng phụ cấp và tiền trợ cấp bằng bốn lần số lương tối thiểu hàng tháng.

Cuối cùng là trợ cấp cho những người không đóng bảo hiểm: Các công dân sinh sống ở Tây Ban Nha không được hưởng trợ cấp của chế độ bảo hiểm vẫn có thể xin trợ cấp dù không đóng bảo hiểm nếu thu nhập của họ không vượt quá mức hạn định. Người tật nguyền từ 18 đến 65 tuổi không có hoạt

động xã hội nào và không được hưởng trợ cấp của chế độ bảo hiểm sẽ được nhận 14 tháng (nhân đôi vào tháng 6 và tháng 11) trợ cấp (4.221,70 euro mỗi năm trợ cấp tàn tật, cộng thêm một số trợ cấp khác tùy vào tình trạng sức khỏe như phí đi lại, 47,80 euro mỗi tháng và trợ giúp của người khác là 58,45 euro mỗi tháng). Người cao tuổi từ 65 tuổi trở lên được nhận trợ cấp không đóng góp với điều kiện thu nhập và thời gian sinh sống ở Tây Ban Nha ít nhất 10 năm với khoản tiền hàng năm là 4.221,70 euro. Cuối cùng, cũng có một khoản trợ cấp tối thiểu để chống lại nạn đói nghèo và bảo đảm nhu cầu cần thiết. Chế độ trợ cấp này được quản lý trực tiếp bởi các cộng đồng tự trị và điều kiện cấp trợ cấp không giống nhau trong 17 cộng đồng tự trị ở Tây Ban Nha.

5. Kết luận

Hệ thống an sinh xã hội của Tây Ban Nha được hình thành và phát triển khá sớm. Ban đầu theo các mô hình của Đức và Anh, sau đó qua các thời kỳ đã được cải cách và ngày càng hoàn chỉnh hơn với nhiều loại bảo hiểm đa dạng và phong phú. Hơn thế nữa, hệ thống an sinh xã hội Tây Ban Nha có quy định rõ ràng, cụ thể về người đóng góp, có phương pháp và thể thức thanh toán tiền bảo hiểm được thực hiện chặt chẽ với các quy định về tiêu chí, điều kiện riêng biệt. Đặc biệt, Quỹ An sinh xã hội đều được giao cho các cơ quan chuyên trách và có sự bảo trợ của chính phủ Tây Ban Nha. Với các ưu điểm trên cho thấy hệ thống an sinh xã hội

Tây Ban Nha không chỉ là một bộ phận quan trọng của chính sách xã hội Tây Ban Nha mà còn đảm bảo quyền lợi cho người dân, tầng lớp lao động. Từ nghiên cứu hệ thống an sinh xã hội Tây Ban Nha, Việt Nam có thể rút ra những kinh nghiệm và bài học hữu ích và cần thiết cho việc xây dựng chính sách an sinh xã hội, để hệ thống an sinh xã hội của Việt Nam thể hiện được tính ưu việt của chế độ xã hội của nước ta là bảo vệ quyền lợi của người lao động và đảm bảo công bằng xã hội.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. *Hệ thống an sinh xã hội Tây Ban Nha*, cập nhật ngày 24/02/2008 tại: <http://spain.othercountries.com/pages/articles/index.asp?page=social-security>

<http://barcelona.angloinfo.com/countries/spain/soecsecurity.asp>

<http://www.sispain.org/english/social/security.html>

<http://www.segurosocial.com/>

<http://www.spainlawyer.com/guialegal/guialegal.cfm?IDCAPITULO=16010000>

<http://www.webexpat.com/html/pays/espagne/social/social.html>

2. *Nguyên tắc, mô hình bảo hiểm xã hội*, cập nhật ngày 24/02/2008 tại: <http://www.unilim.fr/prosreur/fr/prosreur/resources/protection/modeles.htm>

3. *Người cao tuổi, Thương binh và tàn tật*, cập nhật ngày 24/02/2008 tại: <http://www.ssa.gov/policy/docs/progdesc/ssptw/2004-2005/europe/spain.html>

<http://www.nber.org/papers/w6136.v5.pdf>

4. *Chế độ lương hưu và cải cách*, cập nhật ngày 24/02/2008 tại: http://www.urban.org/pdfs/eu_event_spain.pdf

<http://www.ires-fr.org/IMG/File/c483.pdf>

http://www.robert-schuman.eu/question_europe.php?num=sv-77

5. *Lao động và điều chỉnh quỹ an sinh xã hội*, cập nhật ngày 24/02/2008 tại: http://www.spainbusiness.com/FicherosEstaticos/auto/0806/Labor%20and%20social%20security%20regulations_23928_.pdf

6. *Định nghĩa tàn tật ở châu Âu*, cập nhật ngày 24/02/2008 tại: http://ec.europa.eu/employment_social/index/complete_report_en.pdf

7. *Tàn tật*, cập nhật ngày 24/02/2008 tại: <http://social-security.lawyers.com/social-security-disability/Social-Security-Disability.html>

8. *Bảo hiểm y tế*, cập nhật ngày 27/02/2008 tại: http://www.audits.performance-publique.gouv.fr/bib_res/ci/188.pdf